

Bản án số: 277/2019/HS-PT
Ngày: 16-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn

Các thẩm phán:

Bà Đỗ Thị Nhung

Ông Đinh Quang Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 190/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Q do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 206/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1989. Tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Xóm E, xã F, huyện U, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1962; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị C, sinh năm 1994; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lê Văn D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: tổ Y, khu phố V, phường I, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 05/8/2018, Nguyễn Hoàng Q có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô biển số 36B5-684.24 chở chị Phạm Thị G, sinh năm 1985, ngụ tại xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An (ngồi sau) lưu thông trên đường L theo hướng tỉnh Bình Dương đi ngã tư M. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã O, thành phố B, mặt đường trải nhựa rộng 11m40 có vạch sơn đứt quãng phân chia hai chiều đường. Chiều đường tỉnh Bình Dương đi ngã tư M rộng 05m60. Q điều khiển xe mô tô biển số 36B5-684.24 đi trên phần đường bên phải. Lúc này, phía trước xe Q có 01 xe ô tô tải (không rõ biển số) đang dừng sát lề đường bên phải (theo hướng đi của Q) và bên phần đường bên trái có xe ô tô biển số 61A-154.05 do anh Phan Quốc X điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại đi đến. Q điều khiển xe mô tô biển số 36B5-684.24 chở chị G lấn sang phần đường bên trái khoảng 50cm để vượt bên trái xe ô tô đang dừng bên lề phải cùng chiều. Do Q điều khiển xe trong trạng thái đã uống rượu, bia (nồng độ cồn 0,5g/l máu), vượt xe không đảm bảo an toàn lấn sang phần đường bên trái nên đã để phần đầu xe mô tô do Q điều khiển đụng vào bên trái đầu xe ô tô biển số 61A-154.05 gây tai nạn giao thông.

Hậu quả, chị Phạm Thị G bị thương nặng được đưa vào Bệnh viện Ito cấp cứu rồi chuyển tiếp đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu nhưng đã tử vong ngày 06/8/2018.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thu thập được các dấu vết như sau: Tất cả các dấu vết được đo vào mép đường bên phải theo hướng tỉnh Bình Dương đi ngã tư M.

- Xe mô tô biển số 36B5-684.24 nằm ngã nghiêng bên phải, đầu quay hướng lề phải và chéch về hướng ngã tư M, đuôi xe quay hướng ngược lại. Trục bánh trước cách mép đường 02m40 và cách cột biển trạm dừng xe bus trên lề phải (trước nhà số 88B) làm mốc là 08m00; Trục bánh sau cách mép đường 03m25.

- Xe ô tô biển số 61A-154.05 dừng trên đường, đầu xe quay hướng đi tỉnh Bình Dương, đuôi xe quay hướng ngã tư M. Trục bánh trước bên trái cách mép

đường 06m65; Trục bánh sau bên trái cách mép đường 06m60 và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 36B5-684.24 là 19m55.

Kết luận giám định số 391/2018-KLGD-PC54 ngày 24/8/2018 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định:

- 02 xe đã va chạm với nhau khi đang lưu thông ngược chiều nhau.
- Vị trí va chạm là các dấu vết phần đầu bên trái xe ô tô với dấu vết toàn bộ phần đầu xe mô tô.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 228/TT/2018, ngày 16/8/2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai đã xác định nguyên nhân chết của chị Phạm Thị G: Sốc mất máu do đa chấn thương:

- Chấn thương bụng gây vỡ gan phức tạp nhiều đường kèm dập nát nhu mô gan phải dẫn đến tụ máu trong bao gan, tụ máu trong nhu mô gan, tụ máu quanh thận phải, chảy máu ổ bụng.
- Kết hợp chấn thương ngực gây tụ máu trung thất sau, dập phổi rải rác hai bên/ Đã được phẫu thuật khâu gan.

Vật chứng:

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ và giao trả 01 (một) xe ô tô biển số 61A-154.05 (kèm giấy tờ xe) cho anh Phan Quốc X, 01 (một) xe mô tô biển số 36B5-684.24 cho chị Nguyễn Thị T (vợ Q) là chủ sở hữu.

Sau tai nạn anh Phan Quốc X hỗ trợ cho gia đình chị G 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình chị G không yêu cầu Q bồi thường dân sự (có đơn bãi nại cho anh X và Q).

Tại cáo trạng số: 161/CT/VKS-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Nguyễn Hoàng Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án sơ thẩm số 206/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của Toà án nhân dân thành phố B đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/5/2019, bị cáo Nguyễn Hoàng Q kháng cáo xin hưởng án treo, người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lê Văn D kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét xử bị cáo với mức án 01 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về áp dụng pháp luật: Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Luật Giao thông đường bộ năm 2008 là thiếu sót nên cần bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 05/8/2018, tại đường L đoạn thuộc ấp N, xã O, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hoàng Q điều khiển xe mô tô biển số 36B5-684.24 chở chị Phạm Thị G, sinh năm 1985 ngồi sau lưu thông không đúng phần đường (lấn trái), nên đã để phần đầu xe mô tô do Q điều khiển đụng vào bên trái đầu xe ô tô biển số 61A-154.05 do anh Phan Quốc X điều khiển lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại, gây tai nạn giao thông làm chị G tử vong.

Toà án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Hoàng Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định nhưng lại bất chấp vi phạm quy định pháp luật, điều khiển xe mô tô với nồng độ cồn 0,5g/l,

lấn trái đường gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm chị G tử vong.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự; tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị thương tích, bị cáo đã bồi thường và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Do đó, xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tù là phù hợp và thoả đáng.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt **và** cung cấp xác nhận của địa phương gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, phải nuôi mẹ già và hai con nhỏ, bản thân bị cáo bị bệnh, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin cho bị cáo miễn trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). **Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều** tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xem xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là cũng đủ nghiêm. Do đó sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để **thể hiện sự khoan hồng của pháp luật**.

[3] Về áp dụng pháp luật: Bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Luật Giao thông đường bộ năm 2008 là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ **điểm b** khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Q và đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn D; sửa bản án sơ thẩm số 206/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B về hình phạt của bị cáo.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Luật Giao thông đường bộ năm 2008;

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Hoàng Q 01 (một) năm tù** nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Q cho Ủy ban nhân dân xã F, huyện U, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. B (2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Công an TP. B;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an TP.B);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. B;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Thành Sơn**